TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ	*HĐ, ngày 06 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2020, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1987; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà công vụ BTLTTG, phường CN2, quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chí Th, sinh năm 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể BTLTTG, tổ dân phố số 3, phường CN2, quận BTL, Hà Nội; Tạm trú: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/02/2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Nguyễn Chí Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao cháu Nguyễn Chí D, sinh ngày 06/3/2012 và cháu Nguyễn Chí H, sinh ngày 28/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm

sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác;

- Mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng: Anh Nguyễn Chí Th thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/một tháng {mỗi con 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng}, bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho chị Nguyễn Thị Thanh V vào ngày 25 hàng tháng, kể từ ngày 25/3/2020 cho đến khi cháu Nguyễn Chí D và cháu Nguyễn Chí H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Chí Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* và 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0009512 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HĐ;
- UBND thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thành Tr